

Số: 867/BC-SYT

Đồng Nai, ngày 04 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính, kiểm soát TTHC Quý I năm 2019

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, kiểm soát TTHC

- Căn cứ các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về cải cách hành chính, kiểm soát TTHC, Sở Y tế đã ban hành các văn bản chỉ đạo sau:

+ Kế hoạch số 416/KH-SYT ngày 25/01/2019 của Sở Y tế về cải cách hành chính năm 2019;

+ Kế hoạch số 344/KH-SYT ngày 21/01/2019 của Sở Y tế về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019;

+ Kế hoạch số 415/KH-SYT ngày 24/01/2019 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành y tế tỉnh Đồng Nai năm 2019;

+ Kế hoạch số 690/KH-SYT ngày 21/02/2019 về rà soát, đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính trọng tâm năm 2019.

- Tổ chức họp giao ban, sơ kết, tổng kết về cải cách hành chính:

Trong các cuộc họp giao ban hàng tuần, hàng tháng, Ban Giám đốc Sở thường xuyên chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị tăng cường thực hiện công tác cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các đơn vị; thường xuyên rà soát kết quả giải quyết thủ tục hành chính, không để xảy ra trường hợp trả kết quả trễ hẹn cho người dân và doanh nghiệp.

2. Về thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát TTHC

Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 370/KH-SYT ngày 23/01/2019 về kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019. Thời gian kiểm tra sẽ tiến hành vào quý IV năm 2019 với đối tượng được kiểm tra là các phòng chuyên môn Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc có giải quyết thủ tục hành chính.

3. Về công tác tuyên truyền CCHC, kiểm soát TTHC

Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 343/KH-SYT ngày 21/01/2019 về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019.

Nhiệm vụ	Nội dung tuyên truyền	Hình thức tuyên truyền	Số lượng	Đơn vị chủ trì, phối hợp
Cải cách hành chính	Các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành về CCHC	Tuyên truyền trên Cổng thông tin	07 văn bản	Văn phòng Sở

Kiểm soát TTHC	Các quyết định công bố thủ tục hành chính của các ngành Cắt giảm các điều kiện đầu tư, kinh doanh của Bộ Y tế	điện tử Sở Y tế; phần mềm IOffice các đơn vị	02 tin, bài	Văn phòng Sở
-------------------	--	---	-------------	-----------------

4. Vai trò trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị

- Ban Giám đốc Sở Y tế đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các phòng, các đơn vị nhằm tăng cường, chấn chỉnh thực hiện công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Ban hành Kế hoạch số 840/KH-SYT ngày 01/3/2019 về triển khai giải pháp khắc phục các tồn tại, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính và sự hài lòng của người dân trong năm 2019 trong lĩnh vực y tế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, KIỂM SOÁT TTHC

1. Ban hành, rà soát và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

a) Tham mưu ban hành văn bản pháp luật, cụ thể:

Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 5855/KH-SYT ngày 20/12/2018 về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2019. Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Sở Y tế năm 2019 gồm 03 văn bản:

- Nghị quyết quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

+ Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kế hoạch Tài chính.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn Sở và các đơn vị liên quan.

+ Thời gian dự kiến trình: Tháng 6 năm 2019.

- Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 13/6/2016 của UBND tỉnh về ban hành quy định tổ chức và hoạt động của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai.

+ Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Tổ chức cán bộ.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn Sở và các đơn vị liên quan.

+ Thời gian dự kiến trình: Tháng 6 năm 2019.

- Quyết định ban hành quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

+ Đơn vị chủ trì thực hiện: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn Sở và các đơn vị liên quan.

+ Thời gian dự kiến trình: Tháng 6 năm 2019.

b) Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL:

Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 82/KH-SYT ngày 05/01/2019 về thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2019. Trong quý I năm 2019, Sở Y tế đã thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND kỳ 2014-2018; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực trong năm 2018 trong lĩnh vực y tế.

c) Công tác tổ chức theo dõi thi hành pháp luật:

Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 529/KH-SYT ngày 11/02/2019 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 của ngành y tế Đồng Nai, trọng tâm là theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm y tế cho người lao động.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Công tác kiểm soát TTHC

Báo cáo kết quả thực hiện theo các biểu mẫu số 06a, 07a, 07g/BTP/KSTT/KTTH ban hành theo Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp (đính kèm).

2.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

2.2.1. Thực hiện cơ chế một cửa

T T	Thủ tục hành chính, dịch vụ công	Tổng số		Thực hiện theo cơ chế một cửa		Cấu hình trên phần mềm Egov	
		Quý trước	Quý báo cáo	Quý trước	Quý báo cáo	Quý trước	Quý báo cáo
	TTHC (báo số tổng)	194	194	159	159	159	159
I	Dịch vụ công (báo cụ thể):						
	1. Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh	88	88	83	83	83	83
	2. Lĩnh vực Dược phẩm	44	44	44	44	44	44
	3. Lĩnh vực Tổ chức cán bộ	2	2	2	2	2	2
	4. Lĩnh vực Y tế dự phòng (9 thủ tục tiếp nhận tại Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS)	20	20	11	11	11	11
	5. Lĩnh vực Giám định Y khoa (tiếp nhận tại Trung tâm Giám định Y khoa)	14	14	0	0	0	0
	6. Lĩnh vực Vệ sinh an toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	10	10	9	9	9	9
	7. Lĩnh vực Trang thiết bị và công trình y tế (tiếp nhận trên	3	3	3	0	0	0

phần mềm của Bộ Y tế)						
8. Lĩnh vực Mỹ phẩm	9	9	9	9	9	9
9. Lĩnh vực Đào tạo	1	1	1	1	1	1

2.2.2. Thực hiện cơ chế một cửa liên thông

Sở Y tế không có thủ tục hành chính liên thông với các sở, ban ngành khác.

2.2.3. Kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

Các hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế được tiếp nhận, giải quyết, và trả kết quả đúng theo quy trình và đúng quy định của Trung tâm Hành chính công tỉnh, tỷ lệ hài lòng của người dân trong quý I đạt trên 99%.

Thực hiện nhận, trả hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính:

Từ ngày 01/01/2019 đến nay, Sở Y tế đã nhận được 305 hồ sơ đăng ký trả kết quả qua hệ thống bưu điện của người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả qua hệ thống bưu điện với 16 thủ tục hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế:

- Tình hình triển khai các quy định của Chính phủ, các Bộ về tổ chức bộ máy, cụ thể:

Nội dung	Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo
1. Số phòng, ban, chi cục thuộc sở	9	9
2. Số đơn vị sự nghiệp thuộc sở	30	24

- Thực hiện biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp:

Tổng số biên chế, số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp, số lao động được giao			Tổng số đang thực hiện		
Biên chế hành chính		Số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp	Biên chế hành chính		Số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp
Biên chế	Hợp đồng lao động		Biên chế	Hợp đồng lao động	
84	13	6.586	74	12	5.981

- Tình hình triển khai thực hiện quy chế làm việc của đơn vị:

Thực hiện theo Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 13/6/2016 của UBND tỉnh quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra, Sở Y tế cũng ban hành kế hoạch và thường xuyên chỉ đạo, thành lập Tổ kiểm tra tổ chức các đợt kiểm tra thường xuyên, đợt xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phong cách thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

b) Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ:

Nội dung	Số lượng đề nghị	Số lượng được phê duyệt	Tỷ lệ
Công chức	1	1	100%
Viên chức	1	1	100%
Tổng	2	2	

c) Về thực hiện phân cấp quản lý

Thực hiện Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 05/4/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về ban hành quy định quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức các cơ quan, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, Sở Y tế đã ban hành Quyết định số 54/QĐ-SYT ngày 10/01/2013 ban hành quy định quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức của các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp y tế trực thuộc ngành Y tế Đồng Nai.

Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế là đầu mối kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nội dung đã phân cấp cho các đơn vị: xét tuyển viên chức, bổ nhiệm; bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo, kỹ luật, chế độ chính sách...

4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Thực hiện các quy định quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

Nội dung	Năm trước	Năm báo cáo (số lượng)			
		Quý I	Quý II	Quý III	Năm
Đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc cấp sở					
Bổ nhiệm mới	5	6			
Bổ nhiệm lại	5	0			
Luận chuyển	0	0			
Miễn nhiệm	0	0			
Kỷ luật	0	0			
Số lượng công chức, viên chức được tuyển dụng					
Công chức	1	0			
Viên chức	335	0			

b) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức:

Nội dung	Năm trước	Năm báo cáo			
		Quý I	6 tháng	Quý III	Năm
1. Số công chức hành chính được đào tạo					
Thạc sỹ trở lên	1	0			

Nội dung	Năm trước	Năm báo cáo			
		Quý I	6 tháng	Quý III	Năm
Cử nhân chính trị (bao gồm cao cấp)	2	2			
Trung cấp (bao gồm trung cấp chính trị)		2			
Lớp bồi dưỡng, tập huấn từ 05 ngày trở lên	13	3			
Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về cải cách hành chính	1	2			
2. Viên chức sự nghiệp được đào tạo					
Thạc sỹ trở lên	64	0			
Cử nhân chính trị (bao gồm cao cấp)	5	0			
Trung cấp (bao gồm trung cấp chính trị)	0	0			
Lớp bồi dưỡng, tập huấn từ 05 ngày trở lên	140	0			
Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về cải cách hành chính	23	0			

5. Cải cách tài chính công

- Khối quản lý nhà nước gồm 03 đơn vị: Sở Y tế và Chi cục ATVSTP, Chi cục Dân số - KHHGD tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2005. Các đơn vị đã chủ động trong việc sử dụng kinh phí tiết kiệm: xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, bám sát các qui định, hướng dẫn chế độ chi, tiết kiệm kinh phí để vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao vừa chi được thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, người lao động.

- Các đơn vị trực thuộc ngành y tế tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính tại đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP do đến thời điểm hiện tại Chính phủ chưa ban hành Nghị định sửa đổi, thay thế Nghị định số 85/2012/NĐ-CP quy định cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế. Có 3 đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP: Tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên, đó là Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh.

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP		Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP			
Tổng số cơ quan/đơn vị trực thuộc	Đã thực hiện	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập	Đã thực hiện	Tổng số đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp	Số đơn vị sự nghiệp được phê duyệt Đề án vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp
3	3	24	0	0	0

6. Hiện đại hóa hành chính

a) *Ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị, địa phương: Kết quả triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT theo mục tiêu định hướng của tỉnh, trong*

đó:

- Kết quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc để xử lý, giải quyết công việc:

Cơ quan đơn vị	Số văn bản			Số văn bản điện tử			Tỷ lệ văn bản điện tử/tổng số văn bản	Công chức, viên chức sử dụng phần mềm quản lý văn bản để quản lý, điều hành, xử lý công việc		
	Tổng	Gửi	Nhận	Tổng	Gửi	Nhận		Tổng số ccvc	Số ccvc sử dụng	Tỷ lệ
Sở Y tế	4431	1768	2691	4299	1715	2584	97%	42	42	100%

- Kết quả ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc và phần mềm một cửa điện tử để giải quyết hồ sơ hành chính cho người dân, doanh nghiệp:

ST T	Tiêu chí	Năm (Quý) trước	Năm (Quý) báo cáo	
			Số lượng	Tỷ lệ
1	Số lượng cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý sử dụng chữ ký số, chứng thư số	3/3	4/4	100%
2	Số lượng cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý sử dụng chữ ký số, chứng thư số do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp	3/3	4/4	100%

- Kết quả triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo lộ trình trong kế hoạch cải cách hành chính và các chỉ đạo của tỉnh:

TT	Tên thủ tục hành chính, dịch vụ công	Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận	Dịch vụ công mức độ 3		Dịch vụ công mức độ 4	
			Số hồ sơ thực hiện mức độ 3	Tỷ lệ	Số hồ sơ thực hiện mức độ 4	Tỷ lệ
1	Thủ tục công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	2			2	100%
2	Thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A	24			24	100%
3	Thủ tục công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	0			0	

4	Thủ tục thẩm định kế hoạch đầu thầu vật tư y tế tiêu hao và hóa chất	2	0		
5	Thủ tục duyệt dự trữ thuốc thành phẩm gây nghiện, hướng tâm thần, thuốc thành phẩm tiền chất cho công ty bán buôn, cơ sở bán lẻ thuốc, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong và ngoài ngành (trừ các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Giao thông vận tải), cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo chuyên ngành Y-dược	13	7	53,8%	
6	Thủ tục duyệt dự trữ và phân phối thuốc Methadone thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế Đồng Nai	2	2	100%	
Tổng số:		43	9		26

b) Chất lượng trang thông tin điện tử của đơn vị, cụ thể:

STT	Nội dung	Thông tin kịp thời	Đầy đủ thông tin	Thuận tiện truy cập, khai thác thông tin
1	Chất lượng trang thông tin điện tử	X	X	X

c) Triển khai Hệ thống quản lý chất lượng ISO, ISO điện tử trên cơ sở ứng dụng CNTT sử dụng các phần mềm hiện có kết hợp với các ưu điểm của Hệ thống quản lý chất lượng trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện 55 quy trình làm việc theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 (Quyết định số 745/QĐ-SYT ngày 28/7/2014 của Giám đốc Sở Y tế về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008).

- Sở Y tế định kỳ tổ chức đánh giá nội bộ ISO 02 lần/ năm, đã tiến hành đánh giá nội bộ lần thứ 24 vào ngày 21/01/2019. Hiện nay, Sở Y tế chưa triển khai hệ thống ISO điện tử trong hoạt động của cơ quan do đang chờ hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt tích cực

- Công tác cải cách hành chính luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, sự tham gia tích cực của các phòng chuyên môn Sở và các đơn vị trực thuộc.

- Ban hành các Kế hoạch cải cách hành chính; kiểm tra, kiểm soát thủ tục

hành chính; thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính kịp thời, xác định đầy đủ các nhiệm vụ CCHC theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Các hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết đúng theo quy trình. Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, trả kết quả qua phần mềm một cửa đạt 100% tổng số hồ sơ; Trang thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu tra cứu thông tin của các tổ chức và cá nhân.

- Thực hiện đúng các quy định của Trung ương và của tỉnh về tổ chức bộ máy, phân cấp về thẩm quyền quản lý. Thực hiện công tác tuyển dụng công chức, viên chức, tinh giản biên chế đúng quy định.

- Việc trao đổi văn bản điện tử giữa Sở Y tế với các cơ quan khác đạt tỷ lệ trên 97%. Tiếp tục ứng dụng chữ ký số để xác thực văn bản điện tử.

2. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC, kiểm soát TTHC

Không có.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG QUÝ II/2019

- Tham mưu HĐND, UBND tỉnh xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế đúng quy trình và thời gian quy định.

- Rà soát, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền CCHC trên Cổng Thông tin điện tử Sở Y tế, trên Trang Thông tin điện tử các đơn vị và trên Bản tin Sức khỏe Đồng Nai của ngành.

- Xử lý kịp thời các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp qua Tổng đài Dịch vụ công 1022.

- Đề xuất mở rộng các thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua hệ thống dịch vụ bưu chính công ích.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII).

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

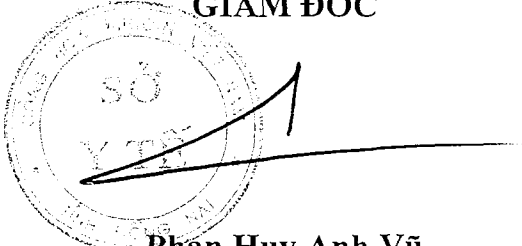
Không có.

Trên đây là Báo cáo công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính quý I năm 2019 của Sở Y tế Đồng Nai./. *ld*

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



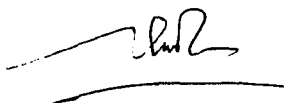
Phan Huy Anh Vũ

Biểu mẫu số 07a/BTP/KSTT/KTTH*(Ban hành theo Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp)***TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH***Kỳ báo cáo quý I/2019**Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC*

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết			Kết quả giải quyết						Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			
			Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh	487	78	409	432	432	0	55	55	0	
2	Lĩnh vực dược phẩm	513	172	341	475	475	0	38	38	0	
3	Lĩnh vực mỹ phẩm	23	0	23	21	21	0	02	02	0	
4	Lĩnh vực an toàn thực phẩm và dinh dưỡng	79	0	79	79	79	0	0	0	0	
5	Lĩnh vực giám định y khoa	261	0	261	209	209	0	52	52	0	
6	Lĩnh vực trang thiết bị và công trình y tế	26	0	26	25	25	0	1	1	0	Tiếp nhận trên phần mềm của Bộ Y tế

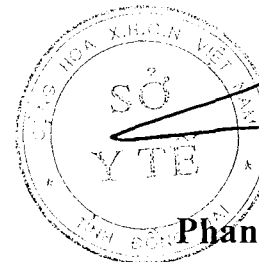
ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết			Kết quả giải quyết						Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			
			Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
7	Lĩnh vực tổ chức cán bộ	1	0	1	0	0	0	1	1	0	
	Tổng số	1390	250	1140	1241	1241	0	149	149	0	

Người lập biểu



Vi Thị Nhâm

Ngày 04 tháng 3 năm 2019 ^{ld}
GIÁM ĐỐC



Phan Huy Anh Vũ